



Thứ sáu, ngày 9 tháng 3 năm 2018

Vietnam Daily Review

Rung lắc tại đỉnh

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 12/3/2018		•	
Week 12/3-16/3/2018		•	
Tháng 3/2018		•	

Điểm nhấn

- Thị trường mở cửa với tâm lý giao dịch khá tích cực nhưng thanh khoản không có đột phá. Nhịp điều chỉnh về cuối phiên khiến chỉ số không duy trì được sắc xanh.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm VCB (+1.98 điểm), CTG (+0.96 điểm), BVH (+0.72 điểm), MBB (+0.3 điểm) và VIC (+0.29 điểm).
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm GAS (-1.82 điểm), GMD (-1.00 điểm), VPB (-0.66 điểm), VNM (-0.53 điểm) và PLX (-0.47 điểm).
- Nhóm Bluechip phân hóa, nhóm cổ phiếu Ngân hàng tăng điểm mạnh làm trụ đỡ cho thị trường. Ở chiều ngược lại, nhóm Bất động sản có dấu hiệu điều chỉnh sau giai đoạn bứt phá.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay đạt 6,195 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 15.84 điểm. Thị trường có 144 mã tăng và 140 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index giảm 0.74 điểm, đóng cửa tại 1,123.41 điểm. Cùng với đó, HNX-Index tăng 1.43 điểm xuống 127.58 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán 100.81 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VNM (98.8 tỷ), NSC (67.2 tỷ) và VCB (62.8 tỷ). Bên cạnh đó, họ mua ròng 2.4 tỷ trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Sáng nay, thông tin hiệp định CPTPP chính thức được ký kết đã đem lại tâm lý tích cực cho nhà đầu tư. Ngay từ những phút đầu, chỉ số được đẩy lên 1,134 điểm, sắc xanh lan rộng ở hầu hết các nhóm ngành. Tuy nhiên, thị trường vẫn chưa chinh phục được mốc đỉnh khi một số cổ phiếu quay đầu giảm điểm về cuối phiên. Nhóm Ngân hàng đồng loạt tăng điểm cùng một số cổ phiếu Bluechips giữ nhịp tăng cho chỉ số trong khi nhóm Bất động sản có dấu hiệu điều chỉnh. Thanh khoản vẫn chưa có đột phá cùng với số mã tăng và giảm điểm gần như cân bằng. BSC nhận định, tâm lý chốt lời ngắn hạn tại vùng đỉnh vẫn cản trở chỉ số bứt phá. Nhiều khả năng chỉ số vẫn sẽ tiếp tục rung lắc trước khi vượt đỉnh ngắn hạn trong các phiên giao dịch tuần sau.

Phân tích kỹ thuật: CTI_Tích Cực Đào Đá

(Vui lòng tải và xem [trang 2 báo cáo](#))

(Để xem thêm thông tin cổ phiếu lớn, vui lòng tải và xem [trang 4 báo cáo](#))

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

VN-INDEX **1123.41**

Giá trị: 6194.68 tỷ **-0.74 (-0.07%)**

Khối ngoại (ròng): -100.81 tỷ

HNX-INDEX **127.58**

Giá trị: 951.25 tỷ **1.44 (1.14%)**

Khối ngoại (ròng): 2.4 tỷ

UPCOM-INDEX **61.37**

Giá trị: 541.8 tỷ **0.53 (0.87%)**

Khối ngoại(ròng): 32.89 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	60.4	0.38%
Giá vàng	1,319	-0.21%
Tỷ giá USD/VND	22,762	0.02%
Tỷ giá EUR/VND	27,964	-0.08%
Tỷ giá JPY/VND	21,305	-0.51%
LS liên NH 1 tháng	2.0%	-
LS TPCP 5 năm	3.0%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
VIC	90.82	VNM	98.85
VRE	58.55	NSC	67.19
HPG	34.16	VCB	62.84
VSC	26.73	SJD	27.58
VJC	21.24	BID	27.16

Nguồn: BSC Research

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Nguyễn Tuấn Anh

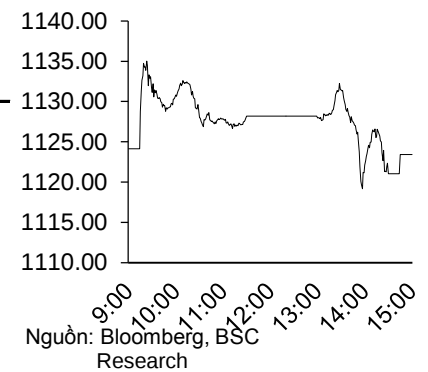
anhnt@bsc.com.vn

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
CTI	1.8	35.9	33	38	MUA	Tăng giá kéo dài
BVH	1.4	83.9	78	88	BÁN	Tăng giá kéo dài
VNM	9.4	208.0	187	212	MUA	Tăng giá kéo dài
MSN	1.7	94.1	80	98	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
VCB	10.1	71.0	59	75	BÁN	Tăng giá kéo dài
GMD	3.4	33.0	13	37	BÁN	Giảm giá kéo dài
KDH	0.5	34.8	30	38	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
AAA	1.3	26.8	26	30	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
CII	1.6	34.3	32	37	BÁN	Giảm giá kéo dài
FPT	5.7	61.6	53	65	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài

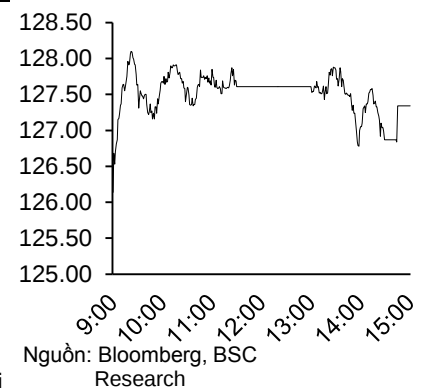
Hình 1

HSX-Index Intraday



Hình 2

HNX-Index Intraday



Quý khách vui lòng liên hệ với tư vấn viên để có cập nhật thêm về tín hiệu trong phiên của cổ phiếu

Phân tích kỹ thuật

Mã chứng khoán: CTI_Tích Cực Đào Đáy

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: tăng giá dài hạn, thoát xu hướng điều chỉnh ngắn hạn
- Chỉ báo MACD: cắt đường tín hiệu từ dưới lên
- Chỉ báo RSI: tăng
- Chỉ báo MFI: tăng

Nhận định: CTI đang trong xu hướng tăng giá dài hạn. Hiện tại, giá cổ phiếu đã thoát khỏi xu hướng điều chỉnh ngắn hạn. Chỉ báo MACD sau khi tiếp cận mức 0 đã bật tăng trở lại và cắt đường tín hiệu từ dưới lên, cho thấy tín hiệu mua. Chỉ báo RSI tăng mạnh lại sau đợt giảm mạnh, cho thấy sự phục hồi động lực tăng giá của cổ phiếu. Chỉ báo MFI tăng mạnh, xác nhận đà tăng giá cổ phiếu. CTI sẽ tiếp tục tăng trong dài hạn.

Khuyến nghị: Mức giá mua: 34,000 – 35,900. Giá mục tiêu: 41,700. Cắt lỗ: mất ngưỡng hỗ trợ 32,000

Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1803	1106.0	0.0%	-5.9%
VN30F1804	1110.0	0.0%	19.4%
VN30F1806	1119.0	0.0%	-43.9%
VN30F1809	1145.0	0.7%	36.5%

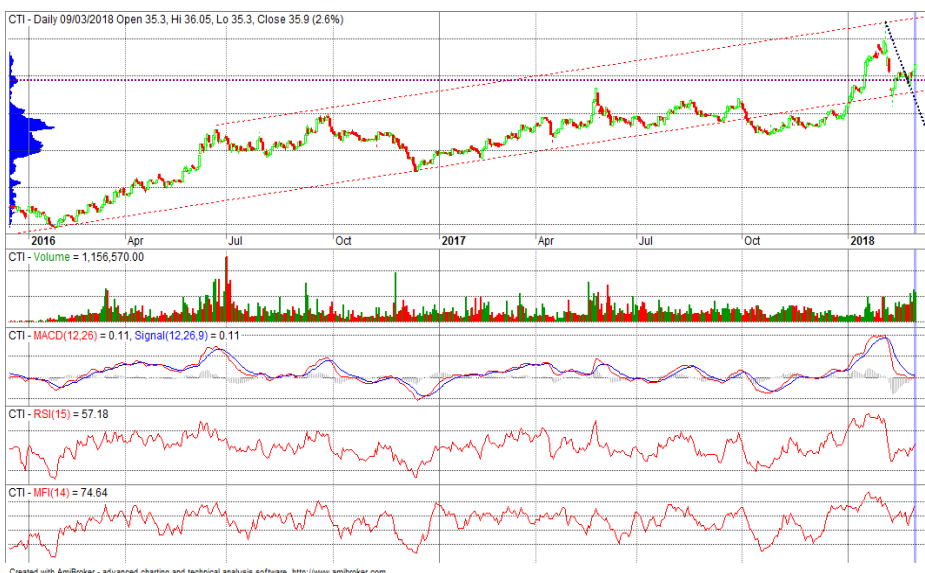
Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VCB	71	2.2	1.1
MBB	34	1.4	0.9
STB	15	1.3	0.6
CTG	32	2.2	0.5
SSI	39	1.7	0.4

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
GMD	33	-22.4	-3.0
BMP	83	-3.8	-0.3
NT2	30	-2.3	-0.1
CII	34	-2.3	-0.3
GAS	112	-2.3	-0.5



Câu chuyện cuối tuần

Mua giày_Nguồn: Sưu tầm

Một người ở nước Trịnh, anh ta định mua cho mình một đôi giày để đi. Trước khi đi, anh ta nhờ người đo vẽ kích thước chân mình, rồi để bản vẽ mẫu lên bàn.

Khi lên đến chợ, vào tiệm chọn giày, anh mò vào túi không thấy tấm giấy vẽ mẫu đâu, biết mình để quên ở nhà, anh ta nói với chủ tiệm:

- Tiếc thay tôi để quên cái mẫu đo ở nhà, để tôi chạy về lấy mẫu đến mới mua được.

Xong anh ta vội vàng chạy một hơi về đến nhà lấy cái mẫu chân mình, khi quay lại chợ thì chợ đã tan rồi. Rốt cuộc anh không mua được giày.

Có người hỏi anh:

- Tại sao lúc đó anh không lấy ngay chân của anh mang thử giày, vừa thì mua có tốt không?

Anh ta trả lời:

- Tôi thà tin sự đo mẫu hơn là tin ở đôi chân của mình!

Lời bình: Nhiều người vẫn phụ thuộc vào nhận định của người khác hơn là tin tưởng vào chính bản thân mình dù là những việc đơn giản nhất. Điều này khiến nảy sinh tâm lý phụ thuộc và thiếu quyết đoán khiến họ không thể đưa ra quyết định đúng thời điểm.

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	FPT	29/09/2017	48.75	61.60	26.4%	46.2	55.0
2	REE	30/10/2017	34.45	38.60	12.0%	32.0	45.0
3	VIC	2/5/2018	81.10	103.50	27.6%	80.0	103.0
4	SCR	23/2/2018	12.15	12.10	-0.4%	11.0	15.0
5	CIA	27/2/2018	56.20	55.20	-1.8%	53.0	63.0
6	HBC	3/5/2018	42.80	42.60	-0.5%	37.0	47.9
Trung bình					10.6%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	33.50	142.8%	20.3	24.0
2	HPG	28/10/2016	25.5	61.50	141.5%	36.4	44.9
3	CSV	24/7/2017	33.1	42.80	29.3%	30.5	39.0
4	SBA	31/07/2017	16.0	15.90	-0.6%	14.2	19.0
5	HCM	18/09/2017	41.9	74.60	78.0%	38.0	48.0
6	PDR	2/3/2018	37.4	39.50	5.8%	34.0	45.0
Trung bình					66.1%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	23/06/2016	11.1	18.8	69.4%	10.3	16.1
2	CTI	29/07/2017	29.7	35.9	20.9%	27.6	34.2
3	MWG	7/8/2017	106.5	116.1	9.0%	99.0	127.0
4	ACB	2/2/2018	41.5	46.8	12.8%	38.3	47.0
Trung bình					28.0%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE
MWG	Bán lẻ	116.1	0.9%	0.7	1,652	1.2	7,166	16.2	6.2	49.0%	45.3%
PNJ	Bán lẻ	173.9	0.0%	0.8	828	1.9	7,061	24.6	6.9	49.0%	28.9%
BVH	Bảo hiểm	83.9	3.6%	1.5	2,515	1.4	2,246	37.4	4.1	25.1%	10.7%
PVI	Bảo hiểm	39.1	-1.0%	0.7	383	2.3	2,114	18.5	1.3	43.9%	9.3%
VIC	Bất động sản	103.5	0.3%	1.3	12,027	14.6	2,373	43.6	8.1	10.4%	15.8%
VRE	Bất động sản	55.7	0.0%	1.2	4,665	9.6	1,061	52.5	4.1	32.1%	9.0%
NVL	Bất động sản	80.6	0.2%	0.5	2,317	10.8	3,318	24.3	4.1	5.6%	18.7%
REE	Bất động sản	38.6	2.1%	1.0	527	2.6	4,441	8.7	1.5	49.0%	18.1%
DXG	Bất động sản	36.0	-2.4%	1.1	480	3.5	2,494	14.4	2.9	40.9%	21.3%
SSI	Chứng khoán	38.8	1.7%	1.3	854	15.9	2,372	16.4	2.3	52.6%	14.9%
VCI	Chứng khoán	90.2	-1.1%	0.6	477	0.2	5,527	16.3	7.8	39.5%	31.9%
HCM	Chứng khoán	74.6	-1.1%	1.0	426	1.0	4,280	17.4	3.7	58.5%	17.8%
FPT	Công nghệ	61.6	-1.0%	0.9	1,441	5.7	5,128	12.0	2.9	49.0%	27.9%
FOX	Công nghệ	71.5	0.0%	0.2	475	0.0	5,429	13.2	3.6	0.2%	29.4%
GAS	Dầu khí	112.0	-2.3%	1.6	9,443	3.0	4,916	22.8	5.2	3.4%	23.8%
PLX	Dầu khí	84.0	-1.2%	1.4	4,288	2.1	3,012	27.9	4.8	12.1%	17.2%
PVS	Dầu khí	23.7	-2.9%	1.9	466	7.7	1,793	13.2	1.0	16.5%	7.6%
PVD	Dầu khí	21.4	-3.6%	1.8	361	1.2	0	463.5	0.6	23.9%	0.2%
DHG	Dược	95.9	-1.1%	0.4	552	1.3	4,366	22.0	4.6	47.1%	20.4%
TRA	Dược	106.0	0.0%	0.0	194	0.1	5,811	18.2	4.3	48.9%	24.6%
DPM	Hóa chất	22.8	-1.9%	0.9	393	0.7	1,532	14.9	1.1	22.6%	8.7%
DCM	Hóa chất	12.9	-2.3%	0.5	301	0.5	1,077	12.0	1.1	3.6%	9.6%
VCB	Ngân hàng	71.0	2.2%	1.5	11,253	10.1	2,525	28.1	4.7	20.8%	17.8%
BID	Ngân hàng	37.3	0.1%	1.3	5,610	3.7	2,019	18.4	2.9	2.7%	13.0%
CTG	Ngân hàng	32.4	2.2%	1.5	5,314	12.9	1,996	16.2	1.9	30.0%	12.0%
VPB	Ngân hàng	63.9	-1.8%	0.7	4,215	24.3	4,564	14.0	3.2	23.5%	26.9%
MBB	Ngân hàng	33.5	1.4%	1.0	2,679	5.9	1,955	17.1	2.2	20.0%	13.2%
ACB	Ngân hàng	46.8	3.3%	0.8	2,033	9.9	2,148	21.8	2.9	30.0%	14.1%
BMP	Nhựa	82.7	-3.8%	0.9	298	2.9	5,757	14.4	2.8	43.0%	18.3%
NTP	Nhựa	67.0	1.5%	0.4	263	0.0	5,519	12.1	2.9	23.1%	25.1%
MSR	Tài nguyên	29.2	3.9%	1.0	925	0.1	153	190.8	1.8	2.1%	1.0%
HPG	Thép	61.5	-0.5%	0.9	4,110	13.0	5,540	11.1	2.9	39.5%	30.8%
HSG	Thép	24.3	-0.8%	1.0	375	2.4	3,523	6.9	1.7	27.1%	28.8%
VNM	Tiêu dùng	208.0	-0.5%	0.7	13,298	9.4	6,356	32.7	12.9	59.7%	40.5%
SAB	Tiêu dùng	220.4	0.1%	0.9	6,226	0.5	7,350	30.0	10.3	9.7%	38.6%
MSN	Tiêu dùng	94.1	0.1%	1.1	4,342	1.7	2,795	33.7	6.6	33.5%	20.6%
SBT	Tiêu dùng	17.8	0.0%	1.1	436	1.9	1,245	14.3	1.4	9.3%	7.6%
ACV	Vận tải	98.7	0.8%	0.8	9,466	0.3	2,208	44.7	8.8	3.5%	21.8%
VJC	Vận tải	209.0	0.0%	0.8	4,156	6.4	6,233	33.5	19.4	26.5%	68.7%
HVN	Vận tải	52.7	1.0%	1.8	2,850	1.5	1,938	27.2	3.9	9.1%	14.6%
GMD	Vận tải	33.0	-4.3%	0.8	419	3.4	1,946	17.0	1.5	20.4%	8.1%
PVT	Vận tải	18.8	0.0%	1.0	233	0.6	1,500	12.5	1.4	32.7%	11.7%
VCS	Vật liệu xây dựng	248.0	3.3%	0.8	874	1.3	13,660	18.2	8.3	2.5%	58.5%
VGC	Vật liệu xây dựng	23.0	0.0%	0.9	454	1.7	1,779	12.9	1.6	36.2%	12.4%
HT1	Vật liệu xây dựng	14.8	-1.0%	0.7	248	0.3	1,238	11.9	1.1	7.1%	10.0%
CTD	Xây dựng	179.1	-1.6%	0.2	618	4.0	20,436	8.8	1.9	44.7%	23.2%
VCG	Xây dựng	24.0	-1.2%	1.7	467	1.2	3,197	7.5	1.7	9.6%	23.0%
CII	Xây dựng	34.3	-2.3%	0.6	372	1.6	6,012	5.7	1.7	67.7%	35.8%

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VCB	71.00	2.16	1.98	3.24MLN
CTG	32.40	2.21	0.96	9.02MLN
BVH	83.90	3.58	0.72	374750.00
MBB	33.50	1.36	0.30	4.02MLN
VIC	103.50	0.29	0.29	3.19MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
GAS	112.00	-2.27	-1.82	606610.00
GMD	33.00	-22.35	-1.00	2.25MLN
VPB	63.90	-1.84	-0.66	8.62MLN
VNM	208.00	-0.48	-0.53	1.02MLN
PLX	84.00	-1.18	-0.47	552480.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VSI	26.80	6.99	0.01	21620.00
GTA	14.55	6.99	0.00	4580.00
SVI	46.00	6.98	0.01	12130.00
EVG	5.38	6.96	0.00	2.69MLN
EMC	13.15	6.91	0.00	7870.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
GMD	33.00	-22.35	-1.00	2.25MLN
HTL	32.55	-7.00	-0.01	10
PIT	6.51	-7.00	0.00	140
RIC	6.45	-6.93	-0.01	3880
APC	62.20	-6.89	-0.02	47390

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	46.80	3.31	1.26	4.83MLN
SHB	12.40	1.64	0.22	9.47MLN
VCS	248.00	3.33	0.17	121300
DGC	35.10	6.69	0.05	345400
NTP	67.00	1.52	0.03	10600

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
PVS	23.70	-2.87	-0.17	7.30MLN
OCH	5.90	-9.23	-0.06	2.83MLN
VCG	24.00	-1.23	-0.04	1.13MLN
NVB	8.10	-1.22	-0.03	210200
DL1	45.50	-1.09	-0.03	500

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

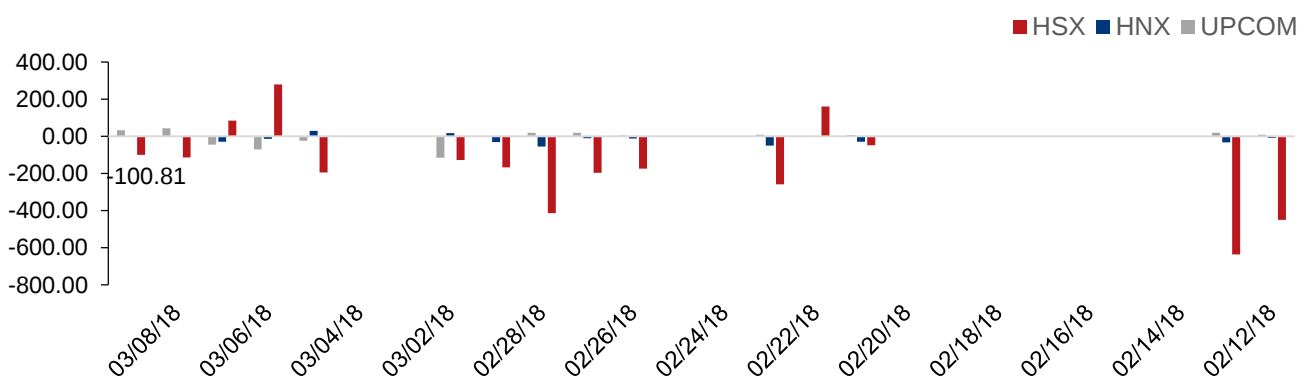
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
MHL	5.50	10.00	0.00	23400
ARM	51.30	9.85	0.01	3600
VIG	3.40	9.68	0.01	655700
CCM	22.20	9.36	0.01	600
L18	9.40	9.30	0.00	1000

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
MLS	8.10	-10.00	0.00	100
ONE	9.10	-9.90	0.00	31100
DID	4.60	-9.80	0.00	10100
NHA	9.30	-9.71	-0.01	100
KMT	5.80	-9.38	0.00	500

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
2	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
5	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
6	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
7	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	
13	Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ lãi	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Macro Outlook_2017 Second half	Phân tích vĩ mô		Click	
15	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M05	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M04	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M03	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M02	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M01	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	36.0	2,494	14.4	2.9	Click	
2	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	15.6	2,801	5.6	1.0	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Nắm giữ	12/8/2017	13.1	14.5	14.3	669	21.3	1.2	Click	
4	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	42.8	5,435	7.9	2.4	Click	
5	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	61.6	5,128	12.0	2.9	Click	
6	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	71.0	2,525	28.1	4.7	Click	
7	PVS	Xây lắp	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	23.7	1,793	13.2	1.0	Click	
8	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	33.5	1,955	17.1	2.2	Click	
9	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	179.1	20,436	8.8	1.9	Click	
10	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	7.1	868	8.2	0.5	Click	
11	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	135.0	18,611	7.3	2.3	Click	
12	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	173.9	7,061	24.6	6.9	Click	
13	NT2	Điện	Mua	16/10/2017	29.2	31.0	29.6	2,762	10.7	1.7	Click	
14	NTP	Nhựa	Mua	19/10/2017	73.0	83.9	67.0	5,519	12.1	2.9	Click	
15	PVT	Vận tải	Mua	17/10/2017	14.5	19.0	18.8	1,500	12.5	1.4	Click	
16	PPC	Điện	Mua	13/10/2017	20.9	24.1	18.9	5,165	3.6	1.1	Click	
17	VGC	Vật liệu xây dựng	Mua	14/9/2017	19.5	21.0	23.0	1,779	12.9	1.6	Click	
18	CMG	Công nghệ	Mua	24/8/2017	16.3	20.4	24.8	2,481	10.0	1.8	Click	
19	PHR	Cao su	Nắm giữ	14/8/2017	41.7	45.9	50.5	4,105	12.3	1.7	Click	
20	REE	Xây lắp	Mua	3/8/2017	38.2	43.4	38.6	4,441	8.7	1.5	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

